

## Tổ đình Từ Đàm với Phật giáo xứ Huế qua các giai đoạn lịch sử

ISSN: 2734-9195 08:25 11/10/2025

Khi nhắc đến Huế, không thể không nhắc đến chùa Từ Đàm, nơi đã lưu dấu ấn lịch sử khó quên của đạo pháp và dân tộc, làm tròn vai trò hoàng pháp của mình hơn 300 năm tồn tại.

Tác giả: **Đại đức Ths Thích Pháp Hiền**, môn nhân Tổ đình Từ Đàm

### Tóm tắt:

Với bề dày hơn ba thế kỷ, Tổ đình Ấn Tôn - Từ Đàm là di tích lịch sử, biểu tượng sống động của tinh thần từ bi, trí tuệ và phụng sự đạo pháp dân tộc. Từ Đàm là nơi khởi nguồn các phong trào chấn hưng Phật giáo đầu thế kỷ XX, là ngọn lửa thiêng trong cuộc đấu tranh vì tự do tôn giáo năm 1963. Là nơi kết tinh giữa truyền thống và hiện đại, Tổ đình Ấn Tôn - Từ Đàm đã trở thành mảnh đất thiêng ươm mầm tuệ giác, gìn giữ nguồn mạch chính pháp cho bao thế hệ tăng, ni, phật tử qua bao biến thiên thời cuộc.

**Từ khóa:** lược sử, tổ đình Từ Đàm, tổ đình Ấn Tôn-Từ Đàm, Phật giáo xứ Huế, chùa Từ Đàm...

### Dẫn nhập

Chùa Từ Đàm là một trong những ngôi chùa cổ ở xứ Huế, chùa có mặt trên mảnh đất thiêng này vào khoảng cuối thế kỷ thứ 17. Đời chúa Nguyễn Phúc Thái (1687-1691), khoảng những năm 1683-1693, có một vị Tổ sư tên là Minh Hoàng Tử Dung từ Trung Quốc đã đặt chân đến đất Thuận Hóa, dựng thảo am để hoàng truyền **Phật giáo Thiên Lâm Tế**. Ngôi thảo am đó chính là Ấn Tôn, “Ấn Tôn” có nghĩa là “Dĩ tâm ấn vi tông” tức là lấy sự truyền tâm làm tông chỉ. Trước kia chùa thuộc làng Bình An, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (ngày nay, chùa tọa lạc tại số 01 đường Sư Liễu Quán).

Chùa Từ Đàm đã chứng kiến biết bao dấu ấn lịch sử đạo pháp và dân tộc, nơi đây là cội nguồn tâm linh Phật giáo mỗi khi nhắc đến Phật giáo xứ Huế. Trong

bài hát “Từ Đàm quê hương tôi”, nhạc sĩ Văn Giảng (1924-2013) có câu:

*Quê hương tôi miền Trung  
Sớm hôm chuông chùa nhẹ rung  
Tiếng muôn đời hồn tổ tiên kiêu hùng  
Ôi uy nghiêm bóng chùa Từ Đàm  
Nơi yêu thương phát nguồn đạo vàng  
Qua bao giông tố chùa Từ Đàm tôi vẫn còn.*



### **Giai đoạn khai sơn đến năm 1981**

Từ lúc khai sơn đến nay, Tổ đình Từ Đàm đã trải qua hơn 300 năm, ngôi già lam Ấn Tôn - Từ Đàm có dấu ấn vô cùng đậm nét và có vai trò quan trọng đối với Phật giáo xứ Huế nói riêng và Phật giáo miền Trung cũng như Phật giáo cả nước.

Chùa Từ Đàm là một trong những trung tâm chấn hưng Phật giáo quan trọng trong giai đoạn từ năm 1930-1945. Trong giai đoạn thực dân Pháp cai trị, Phật giáo Việt Nam bị phân hóa, bị chèn ép, Phật giáo ở Huế cũng vậy. Khoảng năm 1932 - 1935, Phật giáo tại Huế dần được phục hưng, sơn môn cùng chư Tăng chùa Từ Đàm chuyển giao chùa cho **hội An Nam Phật học**. Năm 1938, chùa

được kiến thiết và xây dựng lại quy mô để làm trung tâm hoàng pháp, hội An Nam Phật học đã trùng tu lại chùa và đúc tượng Bốn sư Thích Ca Mâu Ni, các pháp khí trong chính điện; việc trùng tu chùa trong khoảng thời gian 3 năm thì hoàn tất.

Nền móng giáo dục Phật giáo được đặt tại đây, phong trào Phật học được nhiều Phật tử và học giả hưởng ứng; do đó vai trò của Từ Đàm càng trở nên quan trọng. Vào thời Hoà thượng Thiện Siêu trụ trì, có rất nhiều vị giảng sư lỗi lạc, uyên thâm Phật giáo như: Hoà thượng Trí Quang, Hòa thượng Trí Nghiêm, Hòa thượng Tâm Hoàn,...

Chùa Từ Đàm từ năm 1938 đã là trung tâm Phật giáo miền Trung nói riêng và Phật giáo Việt Nam nói chung. Mùa Phật Đản năm 1944, Gia đình Phật Hóa Phổ ra đời, đây là tổ chức giáo dục thanh thiếu niên theo tinh thần Phật giáo, gồm 3 đơn vị: Đoàn Thanh niên Phật học Đức Dục, Hướng đạo Phật giáo, các ban Đồng ấu Phật tử cùng nhau gia nhập và đây chính là tiền thân của Gia đình Phật tử (1951). Chùa Từ Đàm chính là nơi khai sinh và nuôi dưỡng Gia đình Phật tử Việt Nam, mọi sinh hoạt của Gia đình Phật tử đều được tổ chức tại chùa Từ Đàm, và có sức lan truyền rộng rãi đến Phật giáo miền Bắc và miền Nam Việt Nam.

Những năm kháng chiến chống Pháp (1945-1954), Phật giáo luôn đồng hành cùng dân tộc với các hoạt động tổ chức Phật giáo cứu quốc. Các tổ chức tôn giáo dần dần được tái thành lập, đi vào thời cuộc chấn hưng, Huế là trung tâm vận động Phật giáo ba miền. Vào tháng 5 năm 1951, tại chùa Từ Đàm đã diễn ra Đại hội Phật giáo toàn quốc trong tổ chức Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới (viết tắt là WFB: The World Fellowship of Buddhists) để thảo luận về các vấn đề đạo pháp trong tương lai. Đại hội gồm có 51 đại biểu của 6 tập đoàn Tăng già và cư sĩ ở ba miền trong công cuộc chuẩn bị thống nhất Phật giáo, thành lập Tổng hội Phật giáo Việt Nam (tháng 5/1951) và thành lập Giáo hội Tăng già Toàn quốc (tháng 9/1952). Lá cờ Phật giáo thế giới đầu tiên được treo tại trụ sở chùa Từ Đàm trong ngày Đại hội Phật giáo thống nhất toàn quốc.





Đặc biệt vào thời điểm 6 tháng pháp nạn xảy ra vào năm 1963, Ngô Đình Diệm đã đàn áp Phật giáo, triệt hạ cờ Phật giáo ở Huế, gây nên nhiều mối chia rẽ về tinh thần đoàn kết tôn giáo, nhiều vị sư và các Phật tử đã đấu tranh đến cùng để giành lấy quyền bình đẳng tôn giáo với nhiều cuộc vận động Phật giáo. Từ Đàm cũng là quê hương, đồng hành gắn bó với người dân xứ Huế qua bao thế hệ, từ thời chiến cho đến thời bình, bài hát Từ Đàm quê hương tôi được sáng tác bởi cố Phật tử Văn Giảng pháp danh Nguyên Thông đã phần nào nói rõ về vai trò quan trọng của chùa Từ Đàm, cũng như nói lên nỗi niềm của người con Phật. Chùa Từ Đàm như quê hương thứ hai, nơi đã cứu đời cứu người thoát khỏi cảnh lầm than. Dẫu qua bao thăng trầm nhưng cảnh thiền chốn thiêng vẫn còn giữ, chùa Từ Đàm đã thể hiện rõ vai trò quan trọng của mình đối với Phật giáo xứ Huế nói riêng và Phật giáo miền Trung nói chung. Biến cố Phật giáo vào mùa Phật đản năm 1963, chùa Từ Đàm lại đóng vai trò quan trọng về sứ mệnh bảo vệ đạo pháp dân tộc. Sự kiện xảy ra chưa đầy một năm nhưng nó đã để lại hậu quả vô cùng hệ trọng. Tại thời điểm này, chùa Từ Đàm cả 3 buổi sáng, trưa và chiều tối đều mở đài phát thanh về thông cáo, tuyên cáo, kiến nghị, bản tin của các đài quốc tế có liên quan đến phong trào đấu tranh. Trong khoảng thời gian khó khăn của Phật giáo, chùa Từ Đàm chính là nhân chứng lịch sử: *“Nhà báo cũng đăng tải thư của một vài gia đình của nạn nhân đã yêu cầu Hội trưởng Hội Phật giáo Thừa Thiên Huế tại chùa Từ Đàm xin rút bài vị nạn nhân về thờ riêng*

*tại nhà, không nhận chức Thánh Tử vì đạo. Các bức thư này đều lời lẽ giống nhau, không sai một dấu phẩy, chứng tỏ rằng đã được sao chép theo một bản thư mẫu của chính quyền đã soạn thảo, rồi vận động với các gia đình nói trên chép lại gửi cho Giáo hội”[1].*

Tại chùa Từ Đàm và Diệu Đế, sinh viên Phật tử ở lại đây tổ chức các buổi phát thanh, những cuộc biểu tình im lặng. Hoà thượng Trí Quang ở chùa Từ Đàm đã vận động tổ chức các cuộc mít-tinh cũng như làm lễ truy điệu cho đồng bào đã chết, hai bác sĩ Nguyễn Quang Môn và Dương Đăng Bảng đã tự tay đi khâu gom các xác chết. Lúc bấy giờ, tại chùa Từ Đàm các vị Hoà thượng như Trí Quang, Mật Nguyên, Đôn Hậu, Đức Tâm, Mật Hiển đã cùng đồng bào Phật tử ở Huế chiến đấu với chính quyền họ Ngô. Đặc biệt là Hoà thượng Trí Quang được nhắc đến như sau: *“Thầy tôi, Trí Quang, ngồi trong phòng khách, nhìn ra sân khi chúng tôi đến. Thầy chào bằng một nụ cười, trên miệng và trên mắt”[2].* Khi nói đến chống lại chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, cách mạng 1963 nổ ra và được đông đảo Phật tử cũng như các tầng lớp khác ủng hộ, trong đó có nhóm giáo chức và sinh viên tại trường Đại học Sư phạm Huế. Vào thời điểm đó, chùa Từ Đàm đóng vai trò vô cùng quan trọng: *“Chỗ dựa duy nhất của chúng tôi là quần chúng đang căm giận dư đảng của chế độ cũ. Nhưng quần chúng mà không có tổ chức thì khác nào gạch đá không có xi-măng? Sự thể hiển nhiên thúc đẩy chúng tôi đi tìm xi-măng. Nghĩa là lên chùa Từ Đàm! Chứ đâu nữa? Từ Đàm chẳng phải là nơi đã khởi đầu và tạo nội dung, hình hài, ngọn lửa cho cuộc tranh đấu hay sao?”[3].*





Bên cạnh đó, chùa Từ Đàm còn là trung tâm các hoạt động đấu tranh của Giáo hội Phật giáo chống lại chế độ độc tài tại miền Nam Việt Nam vào những năm 60 của thế kỷ 20, khi Việt Nam đang trong giai đoạn quan trọng giải phóng đất nước (1945-1975). Qua đó chúng ta có thể thấy, chùa Từ Đàm là nơi đã có vai trò quan trọng trong việc gìn giữ hoà bình dân tộc và đạo pháp, cũng như quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo. Vào năm 1981, chùa Từ Đàm trở thành một trong ba trung tâm vận động thống nhất Phật giáo, đây cũng là nơi mạng mạch Phật giáo được nối liền từ miền Bắc đến miền Nam.

### **Giai đoạn 1981 - đến nay**

Từ cuối những năm 1980 đến 1990, Phật giáo Huế dần bước vào thời kỳ phục hồi sau giai đoạn trầm lắng kéo dài. Cột mốc quan trọng trong tiến trình này chính là sự kiện thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam vào năm 1981, đánh dấu sự hợp nhất các hệ phái Phật giáo trên toàn quốc trong một tổ chức thống nhất. Tại Huế, các tổ đình danh tiếng như Từ Đàm, Báo Quốc, cùng nhiều cơ sở tự viện lớn nhỏ khác cũng bắt đầu khôi phục các hoạt động Phật sự một cách đều đặn và có tổ chức hơn. Các khóa tu học nội điển được mở lại; các lễ hội truyền thống như Phật đản, Vu lan, kỳ siêu chẩn tế, rằm tháng Giêng,... được tổ chức trang nghiêm; đồng thời, các chương trình thiện nguyện cũng dần được khôi

phục. Phật giáo Huế chú trọng vào các khóa an cư kiết hạ, bồi dưỡng giảng sư, đào tạo tăng, ni trẻ trong khuôn khổ Giáo hội. Từ đó từng bước hình thành đội ngũ kế thừa có trình độ Phật học và phẩm hạnh vững vàng, đủ năng lực gánh vác phật sự trong thời kỳ mới.

Khởi nguồn từ một thảo am nhỏ sau đó trở thành chùa Ấn Tôn - một ngôi chùa thuộc Thiền phái Lâm Tế, đến nay chùa Từ Đàm là trung tâm Phật giáo lớn ở Huế. Đồng thời, chùa cũng là trụ sở chính của Văn phòng Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Thừa Thiên Huế. Từ những năm cuối thế kỷ thứ 19 đến nay, chùa Từ Đàm đã có dấu ấn vô cùng quan trọng đối với người dân xứ Huế, là một ngôi danh lam cổ tự đông đảo khách du lịch viếng thăm. Chùa Từ Đàm đã trải qua những lần thử thách biến cố của thời cuộc, Phật giáo đã được gìn giữ nơi đây, chùa ghi dấu những diễn biến lớn của lịch sử Phật giáo. Mái già lam cổ tự Từ Đàm là nơi tổ chức các dịp lễ trọng đại của Phật giáo. Nổi bật nhất là mùa Phật đản hằng năm ở Huế với sự kiện rước Phật đã có từ những năm trước 1963, từ chùa Diệu Đế rước lên chùa Từ Đàm. Chùa Từ Đàm nói riêng cũng như Phật giáo xứ Huế nói chung, nét đẹp hằng năm cứ mỗi dịp Phật đản lại về, cờ Phật giáo tung bay khắp các tuyến đường chính, đèn lồng thủ công được treo không chỉ ở chùa mà còn khắp chốn, khắp nhà. Tuần lễ Phật đản được diễn ra từ mồng Tám đến rằm tháng Tư mỗi năm, trong đó có khóa lễ tụng kinh Pháp Hoa tại chùa Từ Đàm, diễu hành xe hoa mừng Phật đản và lễ rước Phật luôn để lại dấu ấn sâu sắc. Lễ rước Phật từ chùa Diệu Đế lên chùa Từ Đàm luôn để lại ấn tượng mạnh mẽ cho người dân cũng như phật tử xứ Huế. Qua lời kể của một phật tử tại Huế: *“Có lẽ Phật đản năm 2008 để lại ấn tượng sâu sắc trong tôi, với Bảy hoa sen trên sông Hương tượng trưng bảy bước đi màu nhiệm của Thái tử Tất Đạt Đa khi vừa sinh ra, và nhất là cảnh trang nghiêm, thành kính và thiêng liêng của đoàn rước Phật lớn nhất từ trước đến nay. Tôi đã đi trong đoàn rước Phật, từ chùa Diệu Đế đến chùa Từ Đàm, trong ngày Phật đản PL.2552, với niềm hân hoan của một người trong tứ chúng đệ tử của Đức Phật, lần đầu tiên bước chân của tôi cùng hoà nhập với bước chân của các bậc xuất gia, từ hàng Tôn túc đến các vị Tăng Ni trẻ, của Gia đình Phật tử, của đông đảo những người con Phật trên mọi miền của đất Cố đô, tất cả trong màu áo vàng đạo hạnh và màu áo lam dật hiền”*[4]





Theo tinh thần Giới luật, mỗi năm đến mùa an cư tập trung, chư Tăng tu học ở Huế đều trở về Tổ đình Từ Đàm làm lễ Bố tát an cư ba kỳ. Nét đẹp này vẫn được duy trì không chỉ ba tháng An cư kiết hạ mà còn là định kỳ mỗi tháng vào các ngày 14 và 30 âm lịch. Vào hai ngày này, chư Tăng và các hàng phật tử tại gia đều quy tụ về Tổ đình để Bố tát thính giới. Hơn thế nữa, sau ba tháng an cư, ngày chư Tăng tự tứ số lượng tăng ni và phật tử đến dự đại lễ lên đến hàng ngàn người.

Các khoá lễ đầu năm được chư Tăng bốn tự tổ chức như: cầu an, quy y cho các phật tử, tu Bát quan trai giới (tổ chức vào các ngày 14 và 30 hàng tháng); Pháp hội Dược Sư cầu quốc thái dân an,... do Ban Trị sự tổ chức tại chùa Từ Đàm. Các buổi lễ đều được tổ chức trang nghiêm và quy tụ đông đảo tăng ni cũng như đồng bào phật tử khắp mọi miền.

Ngoài ra, vào sáng chủ nhật hàng tuần, chùa Từ Đàm tổ chức khoá lễ tụng kinh Pháp Hoa, đạo tràng này đã được xây dựng từ rất lâu; và mỗi chiều chủ nhật hàng tuần, truyền thống sinh hoạt Gia đình Phật tử dưới sự dẫn dắt của các anh chị huynh trưởng, các em thanh thiếu niên đã đến học giáo lý và vui chơi theo đúng tinh thần chính pháp. Các nét đẹp tu tập giản dị ấy vẫn được duy trì cho đến ngày nay là điều vô cùng quý giá.



Bên cạnh đó, các đại giới đàn ở Huế như: Minh Hoàng (2010), Liễu Quán (2013), Mật Hiển (2022), Đôn Hậu (2025)... được Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức tại giới trường chùa Từ Đàm dành cho giới tử Tăng thọ giới.

Chưa kể đến nhiều sự kiện đại lễ Phật giáo hàng năm được tổ chức tại chùa như: lễ Vu lan, Phật thành đạo, tưởng niệm Phật hoàng Trần Nhân Tông, lễ huỷ kỵ Tổ khai sơn và các chư Tổ truyền thừa, các công tác Phật sự khác... Dưới mái chùa già lam này, sứ mệnh hoàng pháp đã được lan toả; ánh sáng từ bi trí tuệ ấy đã dẫn đường cho chúng sinh chưa bao giờ ngừng nghỉ. Dấu ấn sự kiện lịch sử, dấu ấn sự kiện các lễ hội Phật giáo, chùa Từ Đàm đã trở thành trung tâm chính của Phật giáo tại xứ Huế. Chùa Từ Đàm qua các thế hệ đã phần nào đó thể hiện vô cùng đậm nét tinh thần Phật giáo nhập thế. Tư tưởng Phật giáo đã thấm nhuần vào tâm khảm của người dân xứ Huế. Phật giáo và dân tộc hoà quyện vào nhau cùng một hơi thở. Mặc dù ngày nay, xứ Huế đã phát triển hơn, cuộc sống của người dân tuy phần nào đó bị cuốn hút bởi giá trị vật chất, nhưng bên trong họ luôn thể hiện rất rõ mình là người con Phật. Hầu hết, người dân ở Huế đều theo đạo Phật, nên việc ăn chay định kỳ mỗi tháng ngày rằm và mồng một là điều vô cùng quen thuộc; ở Huế hầu như nhà nhà đều thiết lập bàn thờ Phật, người dân cứ mỗi tối lại đến chùa tụng kinh, sám hối,...



Chùa Từ Đàm là ngôi chùa có vị trí địa lý thuận lợi hơn so với các ngôi chùa trên địa bàn Huế. Nơi đây nổi tiếng về cảnh quan thanh tịnh, nơi thờ tự linh thiêng nên thường thu hút rất nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy chùa Từ Đàm không phải là ngôi chùa lâu đời nhất ở xứ Huế nhưng chùa Từ Đàm là nơi chứng kiến lịch sử vô cùng đậm nét, cũng là nơi dung chứa và nuôi dưỡng rất nhiều kỷ niệm Phật giáo qua các thế hệ. Hòa thượng Thích Hải Ấn đảm nhiệm vai trò trụ trì từ năm 2001 đến nay, chùa đã được trùng tu, xây dựng thêm nhiều công trình mới, góp phần tôn vinh không gian tâm linh và bảo tồn giá trị truyền thống. Tổ đình Từ Đàm chính là biểu tượng văn hóa tinh thần của Phật giáo Cố đô. Chùa Từ Đàm ngày càng khẳng định vai trò của mình đối với Phật giáo xứ Huế, Phật giáo miền Trung nói riêng và Phật giáo Việt Nam nói chung. Tại mái già lam cổ tự này đã lan toả những hoạt động Phật giáo mang giá trị tâm linh, giá trị văn hoá và giá trị về lịch sử. Những thước phim lịch sử về đạo Pháp và dân tộc mà người con Phật ở xứ Huế luôn tự hào. Tinh thần Bồ tát đạo của Phật giáo đã được thể hiện rất rõ, dưới mái già lam cổ kính thân yêu này đã xuất hiện nhiều bóng dáng của những bậc tôn túc hi sinh vì đạo pháp. Dấu chân của những con người tỉnh thức ấy vẫn còn hiện hữu và toả rạng nơi đây - chùa Từ Đàm dấu ấn lịch sử.

Tại đất Cố đô này tuy khắc nghiệt nhưng đã có nhiều đoá hoa ngát hương nở rộ, và chùa Từ Đàm là một trong những đoá hoa đó. Trải qua quá trình lịch sử lâu dài tồn tại, nơi đây đã có một đám mây lành toả bóng che chở cho những chúng sinh đang trên hành trình dang dở chuyển mê thành ngộ. Chùa Ấn Tôn - Từ Đàm một ngôi chùa biểu tượng của Phật giáo Cố đô qua bao thế hệ gìn giữ đạo pháp, nơi trưởng dưỡng đạo tâm của những người con Phật.

## Kết luận

Huế là trung tâm Phật giáo của cả nước, chùa Huế không chỉ nổi tiếng về nét đẹp kiến trúc cổ xưa mà còn có sự gắn liền với lịch sử dân tộc: *“Phật giáo xứ Huế vốn đã mang nhiều đặc thù, nay lại được cả một vương triều đang ở thế lực mạnh - Vương triều nhà Nguyễn - hộ trì, nhất là về mặt kiến trúc. Ngôi chùa là trung tâm thờ tự và sinh hoạt của Phật giáo từ xa xưa; nay đã lần lần thay đổi theo lối kiến trúc cung đình Huế để trở nên một nét đặc thù khác trong Phật giáo xứ Huế”*[5]

Phật giáo đã gắn liền với xứ Huế, đi sâu vào tâm khảm của người dân cho dù họ ở tầng lớp nào trong xã hội. Cuộc sống hiện nay tuy đã hoà bình nhưng có nhiều thứ khiến cho con người tổn thương về mặt tinh thần; dù là lao động đầu óc hay chân tay, dù ở địa vị hay giai cấp nào trong xã hội, mỗi người có một nỗi khổ đau riêng. Phật giáo đến ở thế gian này, chính là một phần nào đó xoa dịu nỗi

đau tinh thần ấy và làm động lực cho những con người ấy vươn lên trong cuộc sống. Ngôi chùa chính là nơi chốn họ trở về để nuôi dưỡng lòng từ bi, trí tuệ, hay chỉ là nơi họ cần một phút giây bình yên trong tâm hồn. Do đó, chùa ở Huế rất gần gũi với người dân từ phong cách trầm mặc, kiến trúc cho đến nếp sống thiền môn chân phương, thoát tục.

Khi nhắc đến Huế, không thể không nhắc đến chùa Từ Đàm, nơi đã lưu dấu ấn lịch sử khó quên của đạo pháp và dân tộc, làm tròn vai trò hoàng pháp của mình hơn 300 năm tồn tại. Mặc dù những kí ức về chiến tranh, đàn áp tôn giáo của chế độ họ Ngô, thời tiết khắc nghiệt của xứ Huế, sự bào mòn của thời gian nhưng những gì đã được tu bổ và phát huy của thế hệ hôm nay là điều vô cùng quý giá. Tại mái già lam cổ tự này, một năm với rất nhiều sự kiện quan trọng diễn ra, các lễ hội Phật giáo dung hợp với yếu tố văn hoá xứ Huế đã siết chặt hơn mối quan hệ giữa đạo và đời. Mỗi khi mùa Phật đản lại về, Phật giáo ở Huế đã để lại một cảm xúc khó tả; chính những dịp đặc biệt ấy, Phật giáo góp phần bù đắp về mặt tinh thần cho con người.

Mái già lam này cũng là nơi đã nuôi dưỡng ý chí và tinh thần nhập thế qua các thế hệ; nơi chốn Tổ hội tụ nhiều vị tăng tài đã dẫn thân hoàng pháp để bảo vệ hoà bình cho đạo pháp, đúng với tinh thần *“phật pháp tại thế gian, bất ly thế gian giác”*.

Chùa Từ Đàm mang dấu ấn các cột mốc lịch sử quan trọng như: chấn hưng Phật giáo trong giai đoạn từ năm 1930-1945, thống nhất Phật giáo ba miền Bắc Trung Nam năm 1951, chống lại chế độ Ngô Đình Diệm về chính sách kỳ thị Phật giáo năm 1963, trở thành một trong ba trung tâm vận động thống nhất Phật giáo năm 1981, đến thời điểm này chùa là một trong số các trung tâm Phật giáo quan trọng của cả nước.

Tác giả: **Đại đức Ths Thích Pháp Hiền**, môn nhân Tổ đình Từ Đàm

\*\*\*

### **Chú thích:**

- [1] Minh Không Vũ Văn Mẫu (2003), Sáu tháng pháp nạn 1963, Giao điểm.
- [2,3] Cao Huy Thuần (2019), “Thầy Trí Quang - Một trang lịch sử”, Giác Ngộ (1025), tr. 13.
- [4] Cao Huy Hoá (2016), “Nhớ những mùa Phật Đản”, Tạp chí Liễu Quán (8), tr. 13.
- [5] Thích Hải Ấn và Hà Xuân Liêm (2006), Lịch sử Phật giáo xứ Huế, Nxb Văn hoá Sài Gòn, Tp Hồ Chí Minh.



**Tài liệu tham khảo:**

Thích Hải Ấn và Hà Xuân Liêm (2006), Lịch sử Phật giáo xứ Huế, Nxb Văn hoá Sài Gòn, Tp Hồ Chí Minh.

TS. Thích Phước Đạt - TS. Thích Hạnh Tuệ - TS. Thích Nữ Thanh Quế - TS. Đinh Văn Viễn (2022), Lịch sử Phật giáo Việt Nam, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Quý Long - Kim Thư (2012), Tìm hiểu Văn hoá Phật giáo và Lịch sử các ngôi chùa ở Việt Nam, Nxb Lao Động, Hà Nội.

Minh Không Vũ Văn Mẫu (2003), Sáu tháng pháp nạn 1963, Giao điểm.

Cao Huy Hoá (2016), “Nhớ những mùa Phật Đản”, Tạp chí Liễu Quán (8), tr. 13.

Cao Huy Thuần (2019), “Thầy Trí Quang - Một trang lịch sử”, Giác Ngộ (1025), tr. 13.